

Số: 1221/2022/QĐST-HNGĐ

Biên Hòa, ngày 30 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1807/2022/TLST-VHNGĐ ngày 22/6/2022 về việc “Thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Người yêu cầu: Ông Nguyễn Minh N, sinh năm 1992; Địa chỉ: số 190 tổ 2, khu phố Đ, phường PT, thành phố BH, tỉnh DN.

- Người yêu cầu: Bà Đặng Thị Kim P, sinh năm 2000; Địa chỉ: số 190 tổ 2, khu phố Đ, phường Phước T, thành phố BH, tỉnh DN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Minh N và bà Đặng Thị Kim P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Minh N và bà Đặng Thị Kim P thống nhất thỏa thuận giao con chung tên Nguyễn Đặng Ngọc T, sinh ngày 24/02/2019 cho bà P chăm sóc, nuôi dưỡng, tạm thời ông N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông N không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con, các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Minh N và bà Đặng Thị Kim P phải nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) lệ phí thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) ông N và bà P đã nộp theo biên lai thu số 0003256 ngày 14/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THA dân sự thành phố Biên Hòa;
- UBND phường PT, TP. BH, tỉnh ĐN
(Giấy CNKH số 179 ngày 20/7/2018);
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phạm Tuấn